

ỦY BAN NHÂN DÂN TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Tiểu luận kết thúc môn học:

Tâm lý học Giáo dục Đại học

Chủ đề:

**Tâm lý học ứng dụng trong Giáo dục Đại học:
Vấn đề & Giải pháp**

GVHD: TS. Đinh Phương Duy

Học viên: Phạm Quốc Trung

Lớp: NVSP-K37-ĐHBK

Tp.HCM – Tháng 5/ 2017

Chủ đề:

- 1. Tâm lý giảng viên, sinh viên và vấn đề phát sinh trong tương tác thầy-trò?*
- 2. Các vấn đề tâm lý ở sinh viên Việt Nam và một số giải pháp.*

1. Giới thiệu

Hiện nay, cùng với đà phát triển của khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin, giáo dục đại học hiện đại cũng có nhiều thay đổi so với giáo dục đại học truyền thống. Một trong những khía cạnh được chú trọng nhiều gần đây để góp phần cải cách giáo dục đại học đó là ứng dụng tâm lý học trong cải tiến phương pháp giảng dạy. Tâm lý học giúp giảng viên hiểu rõ về tâm lý người học, các vấn đề tâm lý phát sinh trong quá trình dạy và học, từ đó, giúp giảng viên có thể điều chỉnh bài giảng, kiểm soát lớp học để đảm bảo hiệu quả cao nhất. Bài tiểu luận này sẽ tìm hiểu các đặc trưng tâm lý của giảng viên, sinh viên, và các vấn đề tâm lý phát sinh trong tương tác giữa thầy và trò trong môi trường đại học. Đồng thời, bài viết cũng muốn đưa ra một số đề xuất nhằm khắc phục các vấn đề hiện nay trong tâm lý sinh viên ở Việt Nam, nhằm góp phần nâng cao hiệu quả của việc dạy học ở bậc đại học. Bài viết này chủ yếu dựa trên những kiến thức đã học ở lớp NVSP-K37 tổ chức tại trường ĐHBK, và những kinh nghiệm thực tế giảng dạy và làm công tác quản lý của bản thân học viên. Hy vọng những điều trình bày và thảo luận này sẽ là cơ sở cho những nghiên cứu sâu hơn về chủ đề này, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và sự thành công của cải cách giáo dục đại học ở Việt Nam.

2. Tâm lý giảng viên, sinh viên và tương tác thầy-trò ở bậc Đại học

Tâm lý học là môn khoa học nghiên cứu về diễn tiến bên trong não bộ con người, phần được gọi là “tâm hồn”. Để trên cơ sở đó, có thể hiểu được thái độ, và dự đoán được hành vi của con người ở từng giai đoạn và bối cảnh cụ thể một cách chính xác hơn.

Tâm lý người có các đặc tính sau:

- Thuộc “tâm hồn” (vô hình) nhưng luôn bộc lộ ra ngoài: có thể quan sát hoạt động để cảm nhận...
- Mang tính khái quát và điển hình (có những mẫu tâm lý chung)
- Phong phú và phức tạp (có những đặc tính riêng, đa dạng)
- Có sức mạnh vô cùng lớn (vì là phần chi phối và quyết định hành vi)
- Hình thành có tính qui luật... (có thể tìm hiểu và nghiên cứu)

Trong giai đoạn hiện nay và tương lai, các quan điểm giáo dục liên tục, giáo dục suốt đời, giáo dục cộng đồng, giáo dục kỹ năng sống, phát triển cá nhân... v.v đã và đang trở thành các quan điểm chủ đạo chi phối xu hướng và quy định những đặc trưng cơ bản của nền giáo dục hiện đại nói chung cũng như chất lượng giáo dục và mô hình phát triển nhà trường đại học hiện đại nói riêng. Vì vậy, giáo dục đại học hiện đại đòi hỏi các nhà giáo dục muốn nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo phải chú trọng đến vấn đề con người, trong đó: giảng viên và sinh viên là 2 chủ thể quan trọng trong quá trình giáo dục đại học. Hiểu rõ về tâm lý giảng viên, sinh viên, và các vấn đề phát sinh trong tương tác thầy-trò, sẽ giúp nhà trường có thể thiết kế các CTĐT phù hợp, cũng như xác định phương pháp giảng dạy và đánh giá phù hợp.

Muốn giảng dạy hiệu quả, Giảng viên cần hiểu biết Sinh viên... Hiểu biết Sinh viên là phải hiểu biết điều gì của họ? Đó chính là hiểu về tâm lý Sinh viên. Tuy nhiên, tâm lý vận hành ở bên trong con người, nên rất khó nhận biết một cách trực tiếp mà phải thông qua những biểu hiện bên ngoài, như:

- Cách họ nhận thức vấn đề
- Cách họ biểu lộ tình cảm
- Cách họ ứng xử với “cuộc đời”
- Giá trị của họ được xác định ra sao...

Phát hiện những hiện tượng tâm lý xuất hiện trong hoạt động giáo dục nói chung và của sinh viên nói riêng sẽ giúp giải thích các quy luật nảy sinh, hình thành, phát triển các hiện tượng đó: Tại sao? Như thế nào? Rồi sẽ đến đâu? Làm sao để thay đổi?... Ứng dụng tâm lý học vào giáo dục đại học sẽ giúp phát huy nhân tố con người (giảng viên, sinh viên và các khách thể khác), từ đó nâng cao hiệu quả việc dạy và học, cũng như nâng cao chất lượng giáo dục đại học nói chung, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội.

Bản chất phản ánh của tâm lý Người

- Mang tính chủ thể (chủ quan)
- Xuất phát từ bên ngoài, được “chuyển” đến não...

=> Tôn trọng sự khác biệt và sống chung với những khác biệt.

Bản chất xã hội của tâm lý người

- Quan hệ xã hội
- Lớn lên thành NGƯỜI. Kinh nghiệm loài được biến thành kinh nghiệm của từng người...

=> Nên đặt trong bối cảnh văn hóa của xã hội, cần ứng xử khác nhau phù hợp với những nhóm người khác nhau trong xã hội.

2.1. Tâm lý giảng viên

Giảng viên là người thầy đến lớp để giảng dạy 1 mảng kiến thức nào đó cho sinh viên. Tuy nhiên, phân tích từ góc độ tâm lý, giảng viên có thể đóng nhiều vai trò khác nhau, như: Nhà giáo dục, Nhà nghiên cứu, Nhà cung ứng dịch vụ, Nhà tư vấn, Nhà truyền giáo, và Nhà “chứa”... Vì đóng nhiều vai trò như vậy, nên giảng viên cần phải được chuẩn bị tâm lý đa dạng và phức tạp. Giáo dục đại học hiện đại, đòi hỏi người thầy không chỉ là nhà giáo đứng lớp giảng dạy, mà còn phải là nhà nghiên cứu, góp phần tạo ra tri thức mới. Hơn nữa, giảng viên đại học đôi khi còn được yêu cầu làm nhà tư vấn (cố vấn học tập, giáo viên chủ nhiệm), hoặc nhà cung ứng dịch vụ (tham gia dự án với các đối tác công nghiệp, cố vấn, đào tạo doanh nghiệp...). Đối với một số lĩnh vực mới, giảng viên đại học còn đóng vai trò nhà truyền giáo, tiên phong khai phá 1 trường phái mới, và dẫn dắt sinh viên theo những hướng đi mới.

Chính vì vai trò đa dạng, nên vị trí và tư cách của người thầy ở môi trường đại học cũng đặc biệt hơn. Ở xã hội Việt Nam, người thầy nói chung được đặt ở 1 vị trí cao hơn các ngành nghề khác, được xã hội và mọi người tôn kính, và lắng nghe ý kiến. Trong thời phong kiến, người thầy, người trí thức hay kẻ sĩ rất được coi trọng, họ là những người âm thầm lãnh đạo mặt trận văn hóa, giữ gìn mối đạo đức, và dẫn dắt xã hội. Ngày nay, người thầy không cần phải thông kim bác cổ, am tường mọi lĩnh vực như ngày xưa, mà chỉ tập trung vào 1 mảng chuyên môn nhất định. Mặc dù, không còn ở vị trí trang trọng như xưa, nhưng giảng viên đại học vẫn là 1 vị trí được nể trọng, và quý kính.

Ngày nay, để làm tốt vai trò người thầy ở môi trường đại học, giảng viên cần am hiểu kiến thức, bao gồm: kiến thức chuyên môn, hiểu biết về sinh viên, và hiểu biết về khoa học giáo dục. Nhờ các kiến thức này, người thầy có thể truyền thụ kiến thức của mình cho người học một cách hiệu quả nhất. Hơn nữa, với hiểu biết về sinh viên, giảng viên sẽ có thể thiết kế bài giảng và phương pháp giảng dạy sao cho phù hợp với đối tượng học, nội dung chuyên môn, và bối cảnh giảng dạy. Từ đó, giúp cho việc học và hiểu đạt chất lượng cao nhất.

Trong quản lý giáo dục ở bậc đại học, các nhà quản lý cần phải tôn trọng giảng viên, coi họ như là nguồn tài nguyên quý giá của trường đại học, hơn là nguồn chi phí thì mới có thể phát huy hiệu quả giảng dạy, và nghiên cứu của giảng viên. Cần áp dụng các nguyên tắc quản lý hiện đại, phù hợp với đội ngũ lao động trí óc, khuyến khích sự sáng tạo, như: nên tạo không gian cởi mở, không gò bó về giờ giấc, kiểm soát theo kết quả, tạo mức độ tự chủ nhất định, đánh giá khen thưởng dựa trên mức độ đóng góp tri thức, tạo điều kiện thuận lợi cho việc nghiên cứu, thù lao tương xứng với sức lao động...

2.2. Tâm lý sinh viên

Đặc điểm chung của Sinh viên: tuổi trẻ, có nhiều thời gian, thiếu kiến thức và kinh nghiệm, còn được sự bảo bọc của gia đình, nông nổi, dễ thay đổi, chưa định hướng được mục tiêu cuộc đời mình...

Đặc điểm của Sinh viên vừa làm vừa học: đã có một ít kinh nghiệm, một số đã có gia đình, đang phấn đấu trong công việc, đã định hướng được mục tiêu học tập, khá bận rộn...

Tính cá biệt và điển hình trong tâm lý của Sinh viên: trong tâm lý sinh viên, có những đặc tính mang tính điển hình như trên, tuy nhiên cũng có những đặc tính mang tính cá biệt, do hoàn cảnh gia đình, các chấn động tâm lý trong quá trình trưởng thành của sinh viên... Đòi hỏi, giảng viên cần có sự lưu tâm đối với những trường hợp đặc biệt để có thái độ và ứng xử phù hợp.

Theo một nghiên cứu tâm lý học, sinh viên đại học ngày nay ở nước ta có các đặc điểm như sau:

- 70% cho rằng không có khả năng nghiên cứu
- 64% chưa tìm được PP học tập phù hợp
- 55% không thực sự hứng thú với việc học
- 50% không thực sự tự tin vào bản thân
- 40% cho rằng không có khả năng tự học
- 36.1% bộc lộ phong cách thụ động

Dĩ nhiên, đặc điểm trên còn tùy thuộc vào đối tượng khảo sát, và sẽ có đôi chút khác biệt giữa các trường và ngành học khác nhau. Tuy nhiên, kết quả trên cũng phản ánh một phần nào đặc điểm tiêu cực của sinh viên Việt Nam ngày này, mà thỉnh thoảng trên báo chí cũng có phản ánh.

Ngoài ra, một số hiện tượng tiêu cực mang tính cá biệt trong tâm lý sinh viên cũng ngày càng trở nên phổ biến trên báo đài và mạng xã hội, cần được các giảng viên lưu ý, như là: quay cóp, bỏ học, tụ tập đánh bài, mê game online, đánh nhau trong lớp, chửi tục, có những hành vi không phù hợp...

2.3. Vấn đề tương tác giữa giảng viên và sinh viên

Trong quá trình dạy và học, việc tương tác trực tiếp giữa giảng viên và sinh viên sẽ quyết định hiệu quả của việc đào tạo. Để đảm bảo hiệu quả của tương tác này, giảng viên cần nắm vững 3 kỹ năng sau:

- Kỹ năng định vị
- Kỹ năng định hướng

- Kỹ năng điều khiển

Kỹ năng định vị: cần trả lời các câu hỏi sau về giá trị bản thân người dạy, như: Mình như thế nào? Những điều mình có? Những điều mình cần? Sinh viên nghĩ gì về mình? Mình mong đợi gì từ Sinh viên?... Kỹ năng này giúp người thầy hiểu rõ về mình, từ đó, có những thái độ và ứng xử phù hợp.

Kỹ năng định hướng: cần trả lời các câu hỏi sau về người học và diễn tiến cần có của từng buổi học, ví dụ: Sinh viên là ai? Họ như thế nào? Họ cần gì? Tâm trạng của họ ra sao?... Từ đó, đề ra kịch bản phù hợp cho buổi học về thời lượng, phương pháp và nội dung.

Kỹ năng điều khiển: cần bám theo đề cương môn học và kịch bản dự kiến. Tuy nhiên, giảng viên muốn điều khiển tốt buổi học, cần chú ý đến các vấn đề sau: Làm chủ bản thân, Làm chủ cảm xúc, Làm chủ hành vi, Làm chủ thời gian, Lắng nghe, Sử dụng các kỹ thuật tâm lý, Sử dụng ngôn ngữ... Bởi quá trình tương tác trên thực tế đôi khi không diễn ra như kịch bản dự tính, giảng viên cần phải linh hoạt để có thể hoàn tất buổi dạy một cách tốt nhất. Trong đó, lưu ý việc lắng nghe để hiểu rõ hơn về người học, từ đó có thể đáp ứng và trả lời phù hợp nhất. Ngoài ra, việc làm chủ cảm xúc cũng rất cần thiết để người dạy không rơi vào những tình huống lung tung, cực đoan, vi phạm chuẩn mực về hình ảnh và tư cách người thầy.

3. Vấn đề tâm lý thụ động ở sinh viên Việt Nam và một số giải pháp

Theo suy nghĩ của tôi, hiện nay quá trình dạy đại học tại Việt Nam phải đối đầu với nhiều vấn đề bất cập, trong đó vấn đề nghiêm trọng nhất đó là sự thiếu tích cực của sinh viên hay nói khác hơn là tâm lý thụ động của người học. Các thầy cô trên giảng đường đại học gặp không ít khó khăn khi đảm nhiệm việc dạy học cho những lớp rất đông sinh viên mà trong đó, phần lớn không có thói quen tích cực trong việc tiếp cận bài giảng và tự tìm hiểu tri thức liên quan đến bài học.

Theo tôi nghĩ, nguyên nhân chính của thực trạng này là do thói quen học tập từ thời phổ thông mà các bạn sinh viên đã quá quen với cách học “thầy đọc, trò ghi”, và chưa thích nghi được với phương pháp học tập ở cấp bậc đại học, ở đó đòi hỏi rất nhiều sự chủ động của người học. Nhìn vào các giảng đường đại học của những nước có nền giáo dục phát triển, chúng ta không khỏi thán phục trước không khí học tập sôi nổi, trước những câu hỏi, trả lời rất tự nhiên của thầy và trò, trước lượng tri thức quý giá chỉ có được trong quá trình tranh luận, mà rất thiếu trong lối học thụ động truyền thống. Rất nhiều thầy cô tâm huyết đã cố gắng tạo ra không khí này trong giảng đường đại học Việt Nam, nhưng một số lớn đã thất bại.

Khi đã xác định nguyên nhân chính nằm ở thói quen không được phát biểu của người học được tích lũy trong suốt 12 năm của các lớp học phổ thông, thì vấn đề là phải thay đổi thói quen đó. Chúng ta đều biết rất khó để thay đổi một thói quen, và điều này đòi hỏi phải có thời gian và phương pháp. Tuy nhiên, thói quen bắt nguồn từ hành động, do quá trình lặp đi lặp lại mà có, vì vậy giải pháp nằm ở hành động và phương pháp thích hợp của các thầy cô.

Hiện nay, chúng ta đều biết đến phương pháp học theo tình huống (case study), dựa theo 1 tình huống thực tế mà thầy cô sẽ triển khai bài giảng xoay quanh tình huống đó để người học có dịp thảo luận và học hỏi. Đây là một phương pháp rất hay giúp người học có 1 cái nhìn thực tế và sinh động hơn về những gì đang học, từ đó kích thích sự tìm hiểu, tranh luận. Tuy nhiên, tình huống cần phải sát với thực tế, tránh tình trạng một số thầy cô dựa vào các tình huống trong sách của nước ngoài vừa xa lạ vừa thiếu cập nhật, điều này sẽ gây ra phản tác dụng.

Ngoài ra, thầy cô đại học cần phải tạo cho sinh viên thói quen hoạt động nhóm, bằng cách ra bài tập nhóm, để sinh viên chuẩn bị, báo cáo trước lớp. Chính hoạt động này giúp tăng tính chủ động và tích cực của sinh viên, tuy nhiên người thầy cần phải chọn lọc đề tài nhóm cho phù hợp và đặt những câu hỏi gợi mở, cũng như tổng kết một số điểm quan trọng của đề tài mà người học chưa chú ý. Quan trọng nhất là người thầy phải biết làm mới bài giảng để tạo sự hấp dẫn ở người học, từ đó thu hút họ và kích thích sự tò mò, tìm hiểu thêm và khuyến khích đặt câu hỏi về bài giảng. Qua các hoạt động đó, hy vọng sẽ tạo nên tính chủ động trong học tập và nghiên cứu khoa học ở sinh viên.

Việc khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, và Internet, như hệ thống e-learning, forum tương tác, mạng xã hội... cũng là những phương tiện hiện đại giúp tăng sự chủ động của sinh viên, và tính tương tác trong quá trình dạy học. Thầy cô có thể chia sẻ tài liệu, tổ chức thi, thông báo... trên hệ thống trực tuyến, giúp sinh viên quen với việc tương tác, trao đổi bài vở trực tuyến, và chủ động trong kế hoạch học tập của mình.

Vì vậy, một trong những điều mà thầy cô giảng dạy ở bậc đại học cần phải đạt được để khắc phục tâm lý thụ động của sinh viên đó là phải tập cho sinh viên thói quen tích cực trong khi học, thói quen chủ động trong việc đặt ra câu hỏi và giải quyết vấn đề liên quan đến môn học... Thói quen này sẽ hình thành dần theo thời gian, nếu người dạy biết khéo léo vận dụng một số phương pháp như: học tình huống, bài tập nhóm, hỏi đáp trực tuyến giữa thầy & trò... Đó là giải pháp mà tôi nghĩ nếu được áp dụng hiệu quả sẽ góp phần giải quyết hiện trạng học tập thiếu tích cực hiện nay.

4. Kết luận

Tóm lại, tìm hiểu về tâm lý học và ứng dụng nó trong giảng dạy đại học là rất cần thiết để giúp cho việc nâng cao chất lượng đào tạo, và tăng cường hiệu quả dạy và học. Bài tiểu luận này đã tóm tắt một số đặc điểm tâm lý của giảng viên, sinh viên (những chủ thể chính trong giáo dục đại học), và những vấn đề tâm lý cần lưu ý trong tương tác giữa thầy và trò ở môi trường đại học. Ngoài ra, vấn đề tâm lý thụ động ở sinh viên đại học Việt Nam (một hiện tượng khá phổ biến) cũng được xem xét và thảo luận nguyên nhân, cũng như giải pháp để khắc phục hiện tượng này. Một số giải pháp được đề cập gồm: ứng dụng học tập tình huống, sử dụng bài tập nhóm, ứng dụng CNTT để tăng tương tác trực tuyến... Hy vọng, những nội dung trình bày trong tiểu luận sẽ giúp làm rõ hơn các vấn đề tâm lý trong giáo dục đại học, từ đó, góp phần giúp các giảng viên hiểu và ứng dụng được tâm lý học trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy, tăng cường hiệu quả học tập của lớp học và góp phần đảm bảo nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao của xã hội.

Tài liệu tham khảo

1. Đinh Phương Duy. (2017). *Tài liệu bài giảng môn Tâm lý học Giáo dục Đại học*. Trường ĐH Sài Gòn.
2. Phạm Quốc Trung. (2010). Dạy học đại học: tồn tại và giải pháp. Bài viết trên blog cá nhân.